

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BUÔN ĐƠN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2024/HS-ST
Ngày: 14-11-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BUÔN ĐƠN, TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phi Long

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Lam Điền và ông Đỗ Tiến Vụ

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Đinh Ngọc Lương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Buôn Đơn, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đơn, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Vi Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Buôn Đơn, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 25/2024/TLST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2024/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo: **Đoàn Thanh P**, sinh năm 1997 tại tỉnh Đắk Lắk.

Nơi cư trú: Thôn 7, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk. Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông: Đoàn Văn M (đã chết) và Nguyễn Thị T, sinh năm: 1954.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam ngày 12/7/2024, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện Buôn Đơn (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo Đoàn Thanh P: Ông Phùng Văn H – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đắk Lắk. Địa chỉ: Số 39, đường L, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

- **Bị hại**: Ông Nguyễn Việt T, sinh năm 1981. Nơi cư trú: Thôn H, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Người làm chứng:

+ Bà Đoàn Thị Bích L, sinh năm 1983. Nơi cư trú: Thôn 7, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt).

+ Ông Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1981. Nơi cư trú: Thôn E, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt).

+ Ông Vũ Hữu T, sinh năm 1970. Nơi cư trú: Thôn 7, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt).

+ Ông Nguyễn Đăng H, sinh năm 1979. Nơi cư trú: Thôn 7, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đoàn Thanh P là người không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định. Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 11/7/2024, ông Nguyễn Viết T điều khiển xe ô tô tải chở gạch men đến nhà bà Đoàn Thị Bích L tại thôn 07, xã E, huyện B để giao hàng. Trong lúc ông T đang bê các hộp gạch từ trên xe xuống và đi vào sân nhà bà L thì nghe tiếng của P có lời nói đe dọa và yêu cầu ông T đưa tiền. Khi quay lại nhìn thì ông T thấy trên tay trái của P đang cầm 01 cái cuốc (dụng cụ để làm cỏ), sau đó P thả cây cuốc xuống đất gần chân mình rồi dùng tay trái nắm cổ áo ông T và dùng tay phải tát 01 phát vào phần má trái của ông T, tiếp đến P dùng hai tay lục các túi quần của ông T lấy ra được số tiền 40.000 đồng và 04 tờ vé xổ số, lúc này hai tay ông T đang bê hộp gạch và vì lo sợ sẽ bị P đánh nên không dám chống cự. Sau khi lấy được tiền, P tiếp tục chửi và dùng tay phải đánh ông T khoảng 02 cái vào vùng mặt và cầm cuốc đi về nhà. Sau khi sự việc xảy ra, ông T nói với bà L việc bị P đánh và lấy tiền. Thấy P đang làm cỏ trước nhà, bức tức về hành vi của P nên bà L đã đi bộ qua nhà P để hỏi rõ mọi chuyện, khi bà L qua đến nơi thì giữa hai bên xảy ra tranh cãi, P dùng tay tát 01 cái vào vùng mặt bà L. Cả hai tranh cãi được một lúc thì P cầm cây cuốc đe dọa và đuổi bà L về nhà. Lúc này ông T đã bốc gạch xong nên cũng điều khiển xe đi về, trên đường về ông T đã gọi điện thoại đến Công an xã E để trình báo vụ việc. Khoảng 16 giờ 20 phút cùng ngày, ông T cùng ông Nguyễn Ngọc L (em rể ông T) và lực lượng Công an xã đến hiện trường để mời P về trụ sở Công an xã E làm việc nhưng P không hợp tác, P cầm 01 cái rựa (cán và lưỡi rựa làm bằng kim loại, tổng chiều dài 82cm) từ trong nhà đi ra chửi bới. Sau khi có thêm cán bộ Công an xã đến, lo sợ bị bắt nên P cầm theo cái rựa bỏ trốn ra khu rẫy phía sau nhà thì bị lực lượng Công an xã không chế và đưa về trụ sở để làm việc.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 12/7/2024 xác định: Vụ cướp tài sản trên xảy ra trên phần cầu bê tông vượt qua ruộng nước vào nhà số 74, Thôn 7, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk, cách thành cầu bên phải (hướng từ đường bê tông vào nhà số 74) là 1,5m.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 35/KL-HĐĐGTS ngày 15/8/2024 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Buôn Đôn xác định: Giá trị của 02 tờ vé số của Công ty xổ số kiến thiết Bình Định, cùng mã số 985481, thứ năm 24BK2T7 ngày 11/7/2024, phát hành mệnh giá 10.000 đồng, lần lượt ký hiệu B, C là 20.000 đồng, giá trị của 02 (hai) tờ số của Công ty xổ số kiến thiết Quảng Trị, mã số 607354 và 307354, thứ năm 07K28, phát hành mệnh giá 10.000 đồng cùng ký hiệu B là 20.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 23/CT-VKS ngày 10/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Đoàn Thanh P phạm tội “Cướp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 168 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Đoàn Thanh P thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi cướp tài sản do bị cáo thực hiện ngày 11/7/2024, lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, phù hợp lời khai của bị hại và các tài liệu đã thu thập được thẩm tra tại phiên tòa.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi đánh giá, phân tích chứng cứ buộc tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố

bị cáo Đoàn Thanh P phạm tội “Cướp tài sản”. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 168 và điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đoàn Thanh P từ 03 (ba) năm 06 tháng đến 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 12/7/2024.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 47, khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Đề nghị chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Buôn Đôn đã trả lại cho chủ sở hữu ông Nguyễn Viết T 40.000 đồng và 04 tờ vé số là tài sản hợp pháp của bị hại ông Nguyễn Viết T.

Đối với 01 cái cuốc (cán làm bằng tre dài 1,57m, đường kính 04cm, lưỡi bằng kim loại rộng 15cm, dài 24cm) là tài sản hợp pháp của bà Đoàn Thị Bích L, bà L không biết việc bị cáo Đoàn Thanh P sử dụng quốc để phạm tội nên chấp nhận việc cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Buôn Đôn ra quyết định trả lại cho bà L là phù hợp.

Đối với 01 con dao rựa (cán và lưỡi bằng kim loại có tổng chiều dài 82cm) là tài sản hợp pháp của bị cáo Đoàn Thanh P nhưng không dùng vào việc phạm tội nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Buôn Đôn đã ra quyết định trả lại cho Đoàn Thanh P là phù hợp.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị hại ông Nguyễn Viết T không yêu cầu bị cáo Đoàn Thanh P phải bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Trợ giúp viên pháp lý trình bày luận cứ bào chữa cho bị cáo Đoàn Thanh P: Về cơ bản nhất trí với luận tội và quan điểm xử lý vụ án, cũng như đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Đoàn Thanh P của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, đang nuôi mẹ già và gia đình thuộc hộ nghèo. Nên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất mà Kiểm sát viên đề nghị để bị cáo sớm được trở về với gia đình. Ngoài ra đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo Đoàn Thanh P không có ý kiến tranh luận gì chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trang tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Buôn Đôn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đôn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự và không bị ai khiếu nại gì về việc tiến hành các hoạt động tố tụng đối với vụ án nên toàn bộ hoạt động tố tụng, thu thập chứng cứ đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét lời khai của bị cáo Đoàn Thanh P tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp lời khai bị hại, các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như

vậy có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 16 giờ 00 phút ngày 11/7/2024, tại cầu bê tông từ đường liên thôn vào nhà số 74 thuộc Thôn 7, xã E, huyện B, Đoàn Thanh P đã có hành vi dùng vũ lực để chiếm đoạt của ông Nguyễn Viết T số tiền 40.000 đồng và 04 tờ vé xổ số trị giá 40.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà Đoàn Thanh P chiếm đoạt của ông Nguyễn Viết T là 80.000 đồng (Tám mươi nghìn đồng).

Hành vi do bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội được quy định trong Bộ luật hình sự, không những xâm phạm trái phép đến quyền nhân thân và quyền sở hữu tài sản của bị hại mà còn ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương.

Bị cáo hoàn toàn có đủ khả năng nhận thức về tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi do mình thực hiện cũng như hậu quả xảy ra nhưng vẫn cố ý thực hiện.

Xét phần luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đôn tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, cần chấp nhận.

Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Đoàn Thanh P đã phạm tội “Cướp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự.

Tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc hoặc có hành vi khác làm cho người bị tấn công lâm vào tình trạng không thể chống cự được nhằm chiếm đoạt tài sản, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm”.

[3] Về tính chất, mức độ cũng như hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo phải biết quyền nhân thân và quyền sở hữu tài sản hợp pháp của bất kỳ tổ chức, cá nhân nào đều được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm trái pháp luật đến quyền nhân thân và quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác sẽ bị nghiêm trị. Nhưng với ý thức coi thường pháp luật, vì mục đích tư lợi cá nhân, bị cáo đã có hành vi dùng vũ lực để chiếm đoạt tài sản của bị hại. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần phải áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra thì mới có tác dụng giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đoàn Thanh P không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo thành khẩn đối với hành vi phạm tội của mình. Bị cáo thuộc hộ nghèo sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn nên Hội đồng xét xử cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm cho bị cáo một phần trách nhiệm hình sự nhằm thể hiện chính sách khoan hồng nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[6] Về áp dụng hình phạt: Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc áp dụng hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật. Xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo điều kiện cải tạo giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 47, khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Quá trình điều tra xác định số tiền 40.000 đồng và 04 tờ vé số là tài sản hợp pháp của bị hại ông Nguyễn Viết T. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Buôn Đôn đã trả lại số tiền 40.000 đồng và 04 tờ vé số cho ông Nguyễn Viết T là chủ sở hữu.

Đối với 01 cái cuốc (cán làm bằng tre dài 1,57m, đường kính 04cm, lưỡi bằng kim loại rộng 15cm, dài 24cm) là tài sản hợp pháp của bà Đoàn Thị Bích L, bà L không biết việc bị cáo Đoàn Thanh P sử dụng cái quốc để phạm tội nên cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Buôn Đôn ra quyết định trả lại cho bà L là phù hợp.

Đối với 01 con dao rựa (cán và lưỡi bằng kim loại có tổng chiều dài 82cm) là tài sản hợp pháp của bị cáo Đoàn Thanh P nhưng không dùng vào việc phạm tội nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Buôn Đôn đã ra quyết định trả lại cho Đoàn Thanh P là phù hợp.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị hại ông Nguyễn Viết T không yêu cầu bị cáo Đoàn Thanh P phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9] Đối với hành vi của bị cáo Đoàn Thanh P cầm rựa đứng trước nhà của mình chửi khi lực lượng công an xã yêu cầu bị cáo Đoàn Thanh P đến trụ sở Công an xã E để làm việc. Xét thấy hành vi bị cáo Đoàn Thanh P xuất phát từ tâm lý lo sợ phải chịu trách nhiệm trước pháp luật do hành vi vi phạm pháp luật của mình, không gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại khu vực này nên không đề cập xử lý về hành vi chống người thi hành công vụ và hành vi gây rối trật tự công cộng.

Đối với hành vi của Đoàn Thanh P dùng tay đánh bà Đoàn Thị Bích L nhưng không để lại thương tích và bà Đoàn Thị Bích L không có yêu cầu giải quyết nên không đề cập xử lý.

[10] Về án phí: Bị cáo Đoàn Thanh P thuộc hộ nghèo, căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, Hội đồng xét xử miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Đoàn Thanh P.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đoàn Thanh P phạm tội: “Cướp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 168, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Đoàn Thanh P 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù về tội “Cướp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 12/7/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47, khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Buôn Đôn đã trả lại: 40.000 đồng và 04 tờ vé số cho ông Nguyễn Viết Th.

Đối với 01 cái cuốc (cán làm bằng tre dài 1,57m, đường kính 04cm, lưỡi bằng kim loại rộng 15cm, dài 24cm) là tài sản hợp pháp của bà Đoàn Thị Bích L, bà L không biết việc bị cáo Đoàn Thanh P sử dụng cái quốc để phạm tội nên cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Buôn Đôn ra quyết định trả lại cho bà L là phù hợp.

Đối với 01 con dao rựa (cán và lưỡi bằng kim loại có tổng chiều dài 82cm) là tài sản hợp pháp của bị cáo Đoàn Thanh P nhưng không dùng vào việc phạm tội nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Buôn Đôn đã ra quyết định trả lại cho bị cáo Đoàn Thanh P là phù hợp.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Nguyễn Viết T không yêu cầu bị cáo Đoàn Thanh P phải bồi thường nên không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Đoàn Thanh P được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

- Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Bị hại ông Nguyễn Viết T vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Buôn Đôn (02 bản);
- Phòng GDKT 2 TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Buôn Đôn;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Buôn Đôn;
- Chi cục T.H.A DS huyện Buôn Đôn;
- Bị cáo, bị hại, người liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Phi Long

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
(Ký tên, ghi rõ họ tên)

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Buôn Đôn (02 bản);
- Phòng GDKT 2 TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Buôn Đôn;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Buôn Đôn;
- Chi cục T.H.A DS huyện Buôn Đôn;
- Bị cáo, bị hại, người liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Phi Long

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

(Ký tên, ghi rõ họ tên)

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

[9] Đối với hành vi của bị cáo Đoàn Thanh P cầm rựa đứng trước nhà của mình chửi khi lực lượng công an xã yêu cầu bị cáo Đoàn Thanh P đến trụ sở Công an xã Ea Wer để làm việc. Xét thấy hành vi bị cáo Đoàn Thanh P xuất phát từ tâm lý lo sợ phải chịu trách nhiệm trước pháp luật do hành vi vi phạm pháp luật của mình, không gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại khu vực này nên không đề cập xử lý về hành vi chống người thi hành công vụ và hành vi gây rối trật tự công cộng.

Đối với hành vi của Đoàn Thanh P dùng tay đánh bà Đoàn Thị Bích Lệ nhưng không để lại thương tích và bà Đoàn Thị Bích Lệ không có yêu cầu giải quyết nên không đề cập xử lý.

Đối với 01 con dao rựa (cán và lưỡi bằng kim loại có tổng chiều dài 82cm) là tài sản hợp pháp của bị cáo Đoàn Thanh P nhưng không dùng vào việc phạm tội nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Buôn Đôn đã ra quyết định trả lại cho bị cáo Đoàn Thanh P là phù hợp.

1. Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc hoặc có hành vi khác làm cho người bị tấn công lâm vào tình trạng không thể chống cự được nhằm chiếm đoạt tài sản, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm. Đối với hành vi Phong đã cầm rựa đứng trước nhà của mình chửi bởi khi lực lượng công an xã đến mời bị can Phong đến trụ sở Công an xã Ea Wer để làm việc, xét thấy hành vi của Phong xuất phát từ tâm lý lo sợ phải chịu trách nhiệm trước pháp luật do hành vi vi phạm pháp luật của mình, không gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại khu vực này nên không đề cập xử lý về hành vi chống người thi hành công vụ và hành vi gây rối trật tự công cộng là phù hợp. Đối với

hành vi của Đoàn Thanh P dùng tay đánh bà Đoàn Thị Bích Lệ nhưng không để lại thương tích và bà Lệ không có yêu cầu giải quyết nên không đề cập xử lý là phù hợp. QUYẾT ĐỊNH 1. Truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Buôn Đôn để xét xử bị can Đoàn Thanh P, về tội: Cướp tài sản, được quy định tại khoản 1 Điều 168 BLHS. 2. Kèm theo Cáo trạng có: - Hồ sơ vụ án gồm có: 01 tập, bằng tờ; đánh số thứ tự từ 01 đến - Danh sách những người VKS đề nghị Tòa án triệu tập đến phiên tòa. G Nơi nhận: Tòa - án nhân dân huyện Buôn Đôn; - VKSND tỉnh Đắk Lak, - Các Bị can, - CQCSĐT Buôn Đôn, - Bộ phận HS nghiệp vụ cảnh sát, - Lưu: HSVA, HSKS, VP. KT. VIỆN TRƯỞNG PHO VIỆN TRƯỞNG AN DA Nguyễn Tiến Long

Đối với 01 cái cuốc (cán làm bằng tre dài 1,57m, đường kính 04cm, lưỡi bằng kim loại rộng 15cm, dài 24cm) là tài sản hợp pháp của bà Đoàn Thị Bích Lệ, bà Lệ không biết việc Phong sử dụng cái cuốc để phạm tội nên cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Buôn Đôn ra quyết định trả lại cho bà Lệ là phù hợp. Đối với 01 con dao rựa (cán và lưỡi bằng kim loại có tổng chiều dài 82cm) là tài sản hợp pháp của bị can Đoàn Thanh P nhưng không dùng vào việc phạm tội nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Buôn Đôn đã ra quyết định trả lại cho Đoàn Thanh P là phù hợp. Căn cứ vào các tình tiết và chứng cứ nêu trên: Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Viết Thọ không yêu cầu bồi thường về mặt dân sự nên không đề cập giải quyết. KẾT LUẬN Do ý thức coi thường pháp luật, coi thường quyền sở hữu tài sản của người khác nên khoảng 16 giờ 00 phút ngày 11/7/2024, tại cầu bê tông từ đường liên thôn vào nhà số 74 thuộc Thôn 7, xã E, huyện B, Đoàn Thanh P đã có hành vi dùng vũ lực để chiếm đoạt của ông Nguyễn Viết Thọ số tiền 40.000 đồng và 04 tờ vé xổ số trị giá 40.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà Đoàn Thanh P chiếm đoạt của ông Nguyễn Viết Thọ là 80.000 đồng. Như vậy có đủ căn cứ để xác định các bị can có lý lịch dưới đây đã phạm tội như sau: Họ và tên: Đoàn Thanh P; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 10/9/1997 tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi thường trú: Thôn 7, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 06/12; Con ông: Đoàn Văn Mười, sinh năm 1953 (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị Trợ, sinh năm 1954; Bị can có 04 anh chị ruột, lớn nhất sinh năm 1980, nhỏ nhất sinh năm 1992; Bị can chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị can bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 12/7/2024 đến ngày 21/7/2024 và áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 21/7/2024 đến nay. Hiện bị can đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Buôn Đôn. Hành vi trên đây của bị can Đoàn Thanh P đã phạm vào tội: Cướp tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 168 BLHS. Điều 168. Tội cướp tài sản VINH DAN

(BL 15-16). Tại cơ quan điều tra, bị can Đoàn Thanh P đã khai nhận toàn bộ hành vi dùng vũ lực để chiếm đoạt tài sản của ông Thọ như đã nêu ở trên, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ thu thập được. tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không Tình Tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, bị can Đoàn Thanh P đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, gia đình bị can thuộc hộ nghèo sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn. Bị can được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Vật

chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Buôn Đôn đã tạm giữ: 02 tờ vé xổ số kiến thiết Bình Định, cùng mã số 985481, thứ năm 24BK2T7 ngày 11/7/2024, ghi giá 10.000 đồng, lần lượt ký hiệu B, C giá trị giải đặc biệt 02 tỷ đồng; 02 tờ vé xổ số kiến thiết Quảng Trị, mã số 607354 và 307354, thứ năm 07K28, ghi giá 10.000 đồng, cùng ký hiệu B giá trị giải đặc biệt 02 tỷ đồng; Số tiền 40.000 đồng, gồm: 02 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng, số seri: ZL18268778 và CL 20998054; 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng, số seri: QU 22840208; 01 con dao rựa, cán và lưỡi bằng kim loại tổng chiều dài 82cm, 01 cái cuốc, cán làm bằng tre dài 1,57m, đường kính 04cm, lưỡi bằng kim loại rộng 15cm, dài 24cm. Xử lý vật chứng: Quá trình điều tra xác định số tiền 40.000 đồng và 04 tờ vé số là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Viết Thọ. Xét thấy việc trả lại các tài sản trên không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Buôn Đôn đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại tài sản chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Buôn Đôn (02 bản);
- Phòng PV 27 – Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng GDKT 2 TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Buôn Đôn;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Buôn Đôn;
- Chi cục T.H.A DS huyện Buôn Đôn;
- Bị cáo, bị hại, người liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Phi Long

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

(Ký tên, ghi rõ họ tên)

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Buôn Đôn (02 bản);
- Phòng PV 27 – Công an tỉnh Đắk Lắk;
- T.H.A hình sự Công an huyện Buôn Đôn;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Buôn Đôn;
- HSNV Công an huyện Buôn Đôn;
- Chi cục T.H.A DS huyện Buôn Đôn;
- Đương sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Phi Long

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
(Ký tên, ghi rõ họ tên)

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I TAND Tối cao;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Buôn Đôn;
- Chi cục THADS huyện Buôn Đôn;
- CQĐT Công an huyện Buôn Đôn;
- Cơ quan THAHS CA huyện Buôn Đôn;
- Bị cáo, đương sự;
- Văn phòng;
- Văn thư, kế toán;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Phi Long